

BÁO CÁO

Kết quả sản xuất vụ đông năm 2017-2018, triển khai Kế hoạch sản xuất vụ Đông 2018-2019.

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2017-2018.

1. Công tác chỉ đạo sản xuất vụ Đông 2017-2018:

Sản xuất vụ Đông năm 2017-2018, có điều kiện thuận lợi để mở rộng diện tích gieo trồng do cây trồng vụ xuân thu hoạch sớm hơn 7-10 ngày so với cùng kỳ. Công tác tham mưu, triển khai kế hoạch và chỉ đạo điều hành sản xuất vụ Đông từ huyện đến các xã, thị trấn rất khẩn trương. Các cơ chế chính sách hỗ trợ sản xuất của tỉnh như: Chính sách tái cơ cấu, chính sách giống cây trồng vật nuôi và chính sách hỗ trợ vụ đông năm 2017-2018 theo Quyết định số 3447/QĐ-UBND ngày 12/9/2017. UBND huyện thành lập 3 tổ công tác phân công chỉ đạo sản xuất vụ Đông, tổ chức giao ban thường xuyên. Đồng thời, phối hợp tốt với các tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội các cấp tuyên truyền vận động nhân dân tham gia sản xuất, xem sản xuất vụ đông là vụ sản xuất chính và việc hoàn thành kế hoạch sản xuất vụ Đông góp phần thắng lợi kế hoạch sản xuất ngành trồng trọt năm 2018.

Tuy nhiên, do ảnh hưởng của cơn bão số 10 (ngày 15/9-17/9/2017) gây ngập úng 243 ha lúa mùa chưa thu hoạch của 2 xã Quảng Khê và Quảng Long và gây khó khăn cho việc làm đất và gieo trồng các loại cây màu vụ Đông; tiếp diễn ảnh hưởng của hoàn lưu áp thấp nhiệt đới từ ngày 09-12/10/2017 gây ra mưa lụt gây thiệt hại đối với sản xuất nông nghiệp với diện tích: 770,65 ha trong đó: 312,7 ha ngô và rau màu các loại; cây công nghiệp 458,49ha. Trước tình hình trên UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo: Quyết định số 2662/QĐ-UBND ngày 24/10/2017 về việc giao chỉ tiêu diện tích sản xuất vụ Đông năm 2017-2018 cho các xã, thị trấn; công văn số 1228/UBND-NN ngày 29/9/2017 về tăng cường chỉ đạo sản xuất cây trồng vụ Đông 2017-2018...; Thông báo Kết luận số 686-TB/HU ngày 19/9/2017 của Thường trực Huyện ủy về việc hỗ trợ sản xuất vụ đông năm 2017-2018. UBND huyện đã cử các đoàn công tác về các xã, thị trấn kiểm tra, chỉ đạo hướng dẫn các quy trình sản xuất, tiến bộ khoa học... nhằm hỗ trợ giúp nông dân khôi phục sản xuất.

Phối hợp với các doanh nghiệp, công ty cung ứng kịp thời đầy đủ giống, phân bón chất lượng tốt phục sản xuất; liên doanh, liên kết ký hợp sản xuất gắn với bao tiêu sản phẩm như: khoai tây, ngô giống, ót... như Công ty TNHH nông nghiệp quốc tế An Việt, viện ngô Trung ương...

2. Kết quả sản xuất vụ Đông 2017-2018:

Do ảnh hưởng của 2 đợt mưa bão và áp thấp nhiệt đới gây thiệt hại nhiều diện tích cây trồng đã gieo trong khung thời vụ như: ngô, rau màu và cói... nhiều diện tích cây trồng bị chết, hư hỏng không khôi phục lại, đất ướt không gieo trồng kịp thời vụ. Sau mưa lụt, cùng với chính sách khôi phục sản xuất của tỉnh, huyện bà con nông dân đã tranh thủ đưa các loại cây trồng ngắn ngày còn thời vụ vào gieo trồng trên diện tích đã mất. Các xã, thị trấn có diện tích gieo trồng đạt theo kế hoạch như: Quảng Lưu, Quảng Yên, Quảng Long, Quảng Văn... Song, với sự tập trung chỉ đạo quyết liệt của các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở, cùng với sự cố gắng nỗ lực của bà con nông dân, đã khắc phục mọi khó khăn, gieo trồng hết diện tích trong khung lịch thời vụ tốt nhất, góp phần hoàn thành mục tiêu sản lượng lương thực và tăng thu nhập cho người dân.

* *Tổng diện tích gieo trồng đạt:* $1.390\text{ha}/2.200\text{ha}=63,2\%\text{KH}= 100,7\%\text{CK}$.

Trong đó:

- *Cây ngô*: Diện tích: $335\text{ha}/500\text{ha}= 67\%\text{KH}= 109,13\%\text{CK}$; năng suất đạt 44 tạ/ha; sản lượng đạt 1485 tấn.

- *Cây khoai lang*: Diện tích: $76\text{ ha}/150\text{ ha}= 50,83\%\text{KH}= 85,19\%\text{CK}$, năng suất: 81tạ/ha; sản lượng đạt: 615tấn.

- *Rau các loại*: Diện tích: 900ha; N/suất 182 tạ/ha; sản lượng: 16.375 tấn trong đó: Khoai tây: Diện tích: $120,95\text{ ha}/40\text{ha}= 300\%\text{KH}= 174,53\%\text{CK}$, năng suất: 137 tạ/ha; sản lượng đạt: 1.657tấn.

* *Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt:* 1458tấn= 66%KH= 108%CK.

3. Đánh giá kết quả triển khai, thực hiện sản xuất vụ Đông:

3.1 Ưu điểm:

- Công tác triển khai, chỉ đạo điều hành sản xuất từ huyện đến các xã, thị trấn thực hiện khẩn trương; nhất là ảnh hưởng của áp thấp nhiệt đới gây ra mưa lớn làm thiệt hại diện tích gieo trồng và khó khăn cho việc mở rộng diện tích, nhưng các xã tích cực chỉ đạo, triển khai các giải pháp khắc phục nên kết quả gieo trồng đạt và vượt kế hoạch giao ở một số loại cây trồng (rau màu, khoai tây...)

- Phối hợp tốt với các doanh nghiệp, công ty liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cây trồng vụ đông, hỗ trợ cung ứng trước giống, phân bón, thuốc BVTV phục vụ việc gieo trồng, chăm sóc kịp thời vụ như: Công ty cổ phần nông nghiệp quốc tế An Việt.

- Được sự quan tâm hỗ trợ của tỉnh, nhất là lãnh đạo huyện ủy, UBND huyện có cơ chế hỗ trợ khôi phục sản xuất vụ đông kịp thời động viên nhân dân, bên cạnh đó nhân dân đã tích cực gieo trồng các loại cây trồng ngắn ngày còn thời vụ.

3.2 Tồn tại, hạn chế:

Mặc dù các cấp ủy đảng, chính quyền, các ngành và các xã, thị trấn đã tích cực triển khai thực hiện sản xuất vụ đông, nhưng kết quả vẫn không đạt kế hoạch (chủ yếu diện tích ngô trên đất 2 lúa). Nguyên nhân là sau ảnh hưởng của

hoàn lưu áp thấp nhiệt đới thời tiết tiếp tục mưa nhiều diện tích không thể triển khai gieo trồng các loại cây vụ đông ưa ẩm kịp thời vụ.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG 2018-2019.

1. Mục tiêu.

1.1. Mục tiêu chung:

- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, cơ cấu thời vụ. Tập trung chỉ đạo sản xuất vụ Đông theo hướng sản xuất hàng hóa diện tích lớn, tập trung, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm gắn với liên kết với doanh nghiệp sản xuất và tiêu thụ nông sản nâng cao hiệu quả kinh tế.

- Tăng cường áp dụng các biện pháp kỹ thuật thâm canh, thực hành sản xuất nông nghiệp tốt, đưa nhanh các loại cây trồng mới, giống mới có năng suất cao, chất lượng tốt, các tiến bộ khoa học công nghệ mới, cơ giới hóa vào sản xuất.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

* Tổng diện tích gieo trồng: 2.000 ha trở lên.

Trong đó: - Cây ngô: 400 ha, N/S trung bình: 46 tạ/ha;

- Cây lạc: 50 ha, NS trung bình: 21 tạ/ha

- Khoai lang: 150 ha, N/S trung bình: 85 tạ/ha;

- Khoai tây: 300 ha, N/S trung bình: 150 tạ/ha;

- Rau các loại: 1.100 ha, N/S trung bình: 152 tạ/ha;

* Tổng sản lượng lương thực vụ đông đạt: 1.840 tấn trở lên

2. Các giải pháp chủ yếu:

2.1. Giải pháp chỉ đạo điều hành.

- Nâng cao trách nhiệm và sự quyết liệt của UBND các xã, thị trấn, nhất là người đứng đầu trong việc chỉ đạo và huy động hệ thống chính trị tại cơ sở tham gia sản xuất, vận động đổi mới sản xuất vụ đông, xem vụ đông là vụ sản xuất chính cho thu nhập cao trong phát triển kinh tế tại địa phương. Các xã, thị trấn phải có các giải pháp đồng bộ để hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu huyện giao về sản xuất vụ Đông. Không để tình trạng một số xã có cùng điều kiện đất đai nhưng thua kém các xã khác trong sản xuất nông nghiệp đặc biệt là yếu kém trong sản xuất vụ đông. Không lấy lý do khó khăn khách quan để biện minh cho những yếu kém trong chỉ đạo sản xuất.

- Rà soát tháo gỡ khó khăn, vướng mắc tại cơ sở như: khó khăn trong hoạt động của HTX, trong cung ứng vật tư và liên kết tiêu thụ nông sản; khó khăn trong triển khai thực hiện tại thôn, xóm; khó khăn trong giải phóng đất, cho thuê, mượn đất sản xuất, trong tưới tiêu; khó khăn trong thực hiện chính sách hỗ trợ,... để có biện pháp khắc phục tạo điều kiện thuận lợi nhất phục vụ sản xuất.

- Mỗi xã cần lựa chọn xây dựng một mô hình mới tiên tiến đưa vào sản xuất để nhân rộng trong các vụ tiếp theo.

- Lãnh đạo các xã, các HTX phải thường xuyên xúc tiến kêu gọi đầu tư của nông dân, doanh nghiệp vào liên kết sản xuất tiêu thụ nông sản tại địa phương, tạo điều kiện thuận lợi nhất để nhà đầu tư sản xuất, hoạt động tại địa phương.

2.2. Về công tác tuyên truyền:

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền chủ trương, định hướng của tỉnh, huyện về sản xuất vụ đông; phổ biến các chính sách hỗ trợ sản xuất vụ đông và chính sách hỗ trợ tái cơ cấu nông nghiệp của tỉnh, huyện; tuyên truyền khuyến khích việc thuê, mượn đất, liên kết với HTX, doanh nghiệp để sản xuất và tiêu thụ nông sản; tuyên truyền, phổ biến tiến bộ khoa học kỹ thuật về giống, biện pháp canh tác, các mô hình sản xuất có hiệu quả để nhân rộng.

- Tuyên truyền để nông dân nâng cao nhận thức coi sản xuất vụ Đông là vụ sản xuất chính để mọi người, mọi nhà đều tổ chức làm vụ đông như các vụ khác trong năm; các hộ có điều kiện đầu tư tích tụ đất đai để sản xuất lớn theo hướng sản xuất hàng hoá nhằm nâng cao thu nhập và đời sống gắn với xây dựng nông thôn mới.

2.3. Các giải pháp về kỹ thuật:

- **Làm đất:** Đối với những diện tích quy hoạch sản xuất vụ Đông, cần chủ động tiêu nước trước khi thu hoạch, tạo thuận lợi cho giải phóng đất song vẫn đảm bảo đất đủ ẩm. Thu hoạch cây trồng vụ Thu-Mùa đến đâu, tiến hành vệ sinh đồng ruộng và giải phóng đất ngay đến đó. Áp dụng nhiều hình thức làm đất khác nhau đối với mỗi loại cây trồng như: Làm đất ướt đặt bầu, bánh ngô, làm đất tối thiểu gieo ngô; làm đất thành luống trồng khoai tây và rau màu các loại... Những diện tích có kế hoạch trồng khoai tây vụ đông-xuân 2019 phải bố trí cây trồng khác ở vụ đông để đảm bảo luân canh cây trồng hợp lý.

- Về thời vụ gieo trồng:

+ **Cây ngô:** Trà sớm gieo trước ngày 20/9/2018, trên các chân đất chuyên màu, đất bái sau khi thu hoạch cây trồng vụ thu. Đối với Ngô trên đất 2 lúa, thời vụ gieo trồng tốt nhất xong trước **05/10/2018**; các loại ngô nếp, ngô ngọt, ngô rau thời vụ gieo đến **10/10/2018**, ngô lấy thân làm thức ăn chăn nuôi có thể gieo đến **15/10/2018**.

+ **Cây lạc:** Kết thúc gieo lạc muộn nhất trước ngày **05/9/2018**

+ **Khoai tây:** Thời vụ trồng tập trung từ **20/10/2018 đến 20/11/2018**, trà đầu phải bố trí trồng trên đất vàn cao chủ động tiêu nước để phòng mưa lớn đầu vụ, trà sau từ **10/11** có thể trồng trên chân đất thấp chủ động tưới tiêu.

+ **Rau các loại:** Tuỳ theo điều kiện đất đai và thời gian sinh trưởng của từng loại rau để bố trí gieo trồng dải vụ hợp lý, nhằm tạo ra sản phẩm hàng hoá đa dạng liên tục không bị ứ đọng, chuẩn bị sản phẩm phục vụ các tháng cuối năm 2018 và dịp Tết Nguyên Đán Kỷ Hợi năm 2019.

- **Về cơ cấu giống:** Ưu tiên sử dụng các giống cây trồng có thời gian sinh trưởng ngắn, cho năng suất cao, chất lượng tốt. Cụ thể như sau:

+ **Cây ngô:** Đối với đất chuyên màu sử dụng các giống ngô lai đơn chịu mật độ cao như: PSC102, DK6919, NK 4300, CP 511, PAC 558, NK7328, VS36, các giống ngô biến đổi gen NK4300/BT-GT, DK6919/S, DK9955/S; các loại ngô nếp, ngô đường, ngô rau, ngô làm thức ăn xanh cho gia súc. Đối với

ngô trồng trên đất lúa thu hoạch xong trước **30/9/2018**, sử dụng các giống ngô như: PSC474, P4199, CP333, CP111, PAC339, DK6818, B265, NK6654... Riêng đối những diện tích gieo muộn sau ngày **05/10/2018** nên sử dụng các giống ngô nếp, ngô đường ngắn ngày như: Fancy111, MX4, MX10, Sugar 77, Fancy 172, Wax 68,...

Lưu ý: Đổi với ngô trên đất 2 vụ lúa cần áp dụng làm ngô bầu, ngô bánh, ngô mạ; đổi với ngô nếp, ngô ngọt trồng muộn hơn cần áp dụng kỹ thuật gieo thẳng hoặc đặt bầu xuống gốc rạ.

+ *Cây lạc*: Trồng càng sớm năng suất càng cao, sử dụng các giống lạc năng suất cao như: L14, L18, L16, L26, TB25,... Hướng dẫn nông dân áp dụng phương pháp che phủ nilon, rơm rạ để hạn chế sâu bệnh, cỏ dại, giữ ẩm góp phần tăng năng suất, chất lượng sản phẩm.

+ *Cây bí xanh, bí ngô, dưa chuột, ớt*: Sử dụng các giống như: Bí xanh số 1, bí xanh Đài Loan, bí đao chanh, ... giống bí đỏ: F1-125, F1 979, bí đỏ Nhật Bản, bí đỏ Cô Tiên, ớt chỉ thiên TN 16, ớt cay số 20, ớt hiểm lai 207, ớt ngọt mix....

+ *Khoai tây*: Sử dụng các giống chủ lực như: Marabel, Diamant ...

+ *Khoai lang*: Sử dụng các giống như: KL2, KL5, Chiêm đậu, Hoàng Long và khoai lang Nhật chất lượng cao.

+ *Rau các loại*: Ưu tiên phát triển các giống rau cao cấp để tăng thêm hiệu quả kinh tế. Mở rộng diện tích rau an toàn, ưu tiên xây dựng thương hiệu các vùng rau hàng hóa. Đẩy mạnh sản xuất rau trong nhà lưới; trồng cà chua bằng cây giống ghép; tăng cường sử dụng phân hữu cơ sinh học, phân bón qua lá; tưới nước tiết kiệm, sử dụng màng phủ nông nghiệp trong dưa hấu...

2.4. Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ sản xuất:

- Các HTX nông nghiệp chủ động tìm hiểu ký kết hợp đồng liên kết và tiêu thụ nông sản với các doanh nghiệp có uy tín với các điều khoản cam kết chặt chẽ, linh hoạt. Đổi mới phương thức dịch vụ cung ứng kịp thời đảm bảo chất lượng giống, vật tư nông nghiệp, làm đất, nước tưới phục vụ sản xuất.

- Tổ chức ra quân nạo vét kênh tiêu và kênh nội đồng từ ngày **05-15/9/2018** để tiêu úng đầu vụ, bảo vệ cây trồng vụ đông tránh tình trạng ngập úng gây thiệt hại cho nông dân.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả sản xuất vụ đông năm 2017-2018, triển khai kế hoạch sản xuất vụ đông năm 2018-2019/.

Nơi nhận:

- TTr HU-TTrHĐND huyện (B/c);
- CT, các PCT-UBND huyện (B/c);
- Lưu: VT.



Nguyễn Đình Dự.